

Số: /BC-STNMT

Cao Bằng, ngày tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế- xã hội lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022

Thực hiện Công văn số 2674/UBND-TH ngày 04/10/2021 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ xây dựng dự thảo báo cáo, nghị quyết trình kỳ họp thường lệ cuối năm 2021 HĐND tỉnh Cao Bằng khóa XVII. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cao Bằng báo cáo kết quả, cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2021

I. TÌNH HÌNH KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHUNG

Ngay từ đầu năm, sau khi các Nghị quyết, chương trình, kế hoạch, các văn bản chỉ đạo của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh ban hành. Sở Tài nguyên và Môi trường đã phát huy cao độ tinh thần trách nhiệm, trí tuệ của tập thể, quyết liệt trong tập trung tham mưu, xây dựng các chương trình, kế hoạch để cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo của cấp trên.

Nhằm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ đã đăng ký trong chương trình công tác năm 2021 của UBND tỉnh, trong năm 2021 (tính đến 15/11/2021), Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiếp nhận và xử lý trên 12.665 văn bản đến; ban hành tổng số trên 4.114 văn bản các loại. Các văn bản được ban hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định.

Tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan, đơn vị: Tính đến ngày 15/11/2021 Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiếp nhận và giải quyết tổng cộng **16.590** hồ sơ thủ tục hành chính: Trong đó: Tiếp nhận mới 16.086 hồ sơ; số kỳ trước chuyển qua 504 hồ sơ; đã giải quyết, xử lý xong tổng cộng 15.878 hồ sơ (15.361 hồ sơ đúng hạn, 517 hồ sơ quá hạn); đang giải quyết 712 hồ sơ (664 hồ sơ chưa đến hạn, 48 hồ sơ quá hạn)¹.

¹ Cụ thể trong từng lĩnh vực như sau:

+ Lĩnh vực quản lý đất đai: 16.394 hồ sơ: 15.755 hồ sơ đã giải quyết (15.241 hồ sơ trả đúng hạn; 514 hồ sơ đã giải quyết trả quá hạn); 639 hồ sơ đang tiếp tục giải quyết (591 hồ sơ chưa đến hạn, có 48 hồ sơ quá hạn).

+ Lĩnh vực địa chất và khoáng sản: 66 hồ sơ: 42 hồ sơ đã giải quyết trả đúng hạn; 24 hồ sơ chưa đến hạn đang tiếp tục giải quyết.

+ Lĩnh vực tài nguyên nước 32 hồ sơ: 13 hồ sơ đã giải quyết (11 hồ sơ trả đúng hạn, 02 hồ sơ trả quá hạn); 19 hồ sơ còn hạn đang tiếp tục giải quyết.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NGHỊ QUYẾT, CHƯƠNG TRÌNH KẾ HOẠCH ĐÃ ĐĂNG KÝ

1. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ HĐND, UBND tỉnh giao²

1.1. Tình hình thực hiện Nghị quyết số 51/2020/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của HĐND tỉnh Cao Bằng về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 tỉnh Cao Bằng (Chỉ tiêu 17 về môi trường)

1. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt khu vực đô thị được thu gom, xử lý đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường đạt 80%: Trong năm 2021, duy trì tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt khu vực đô thị được thu gom, xử lý đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường đạt 82,4%, hoàn thành đạt tỷ lệ 103% so với kế hoạch được giao (*ước thực hiện năm 2021 đạt 83%*).

2. Chỉ tiêu tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý đạt 100%: Trong năm 2021, Sở đã tiến hành thực hiện trình tự các bước để triển khai nhiệm vụ được giao. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện nay tỉnh vẫn chưa cân đối được nguồn kinh phí để triển khai thực hiện nâng cấp, cải tạo, xử lý 03 bãi rác ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Do vậy, ngày 21/9/2021 tại Công văn số 2990/STNMT-BVMT Sở Tài nguyên và Môi trường đã đề nghị UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh đưa nhiệm vụ “Chứng nhận cơ sở đã hoàn thành việc thực hiện các biện pháp xử lý ô nhiễm triệt để bãi rác thải huyện Bảo Lâm, huyện Nguyên Bình và huyện Trùng Khánh” ra khỏi Chương trình công tác năm 2021, đề xuất xem xét đưa vào Chương trình công tác năm 2022 và các năm tiếp theo.

1.2. Tình hình thực hiện Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của HĐND tỉnh về Quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương; phương án bổ sung ngân sách địa phương năm 2021³

- Tình hình thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất năm 2021: Đến nay, có 05/19 địa chỉ đã có quyết định đấu giá của UBND tỉnh⁴. Các địa chỉ còn lại, đơn

+ Lĩnh vực bảo vệ môi trường 83 hồ sơ: 54 hồ sơ đã giải quyết (53 hồ sơ trả đúng hạn; 01 hồ sơ trả quá hạn); 29 hồ sơ chưa đến hạn đang tiếp tục giải quyết.

+ Các lĩnh vực khác gồm 15 hồ sơ liên quan phí, lệ phí đều đã được giải quyết trả đúng hạn.

² Tình hình thực hiện Nghị quyết số 51/2020/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của HĐND tỉnh Cao Bằng về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 tỉnh Cao Bằng; Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của HĐND tỉnh về Quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương; phương án bổ sung ngân sách địa phương năm 2021; Quyết định số 99/QĐ-UBND ngày 19/01/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2021.

³ Phần đấu hoàn thành các chỉ tiêu thu ngân sách được HĐND tỉnh giao trong năm 2021. Trong đó, chủ trì (hoặc phối hợp) thực hiện nhiệm vụ thu tiền sử dụng đất được giao là 640 tỷ đồng; thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được giao là 24,05 tỷ đồng.

⁴ Khu đất đối diện chợ Phục Hòa (khu đất quốc phòng - Đoàn 82 cũ), tại thị trấn Hòa Thuận, huyện Quảng; Lô số C 22, C24 Khu đất lô số 20 Khu đô thị mới Đề Thám, thành phố Cao Bằng; Các thửa đất số: 17, 19 và 30, tờ bản đồ số 144 tại Khu tái định cư cạnh Chợ Nông Sản thuộc khu 2, thị trấn Pác Miầu, huyện Bảo

vị được giao tổ chức thực hiện đang triển khai các thủ tục liên quan; 01 địa chỉ đã đấu giá thành công với số tiền trúng đấu giá 3.150 triệu đồng (*Lô số C 22, C24 Khu đất lô số 20 Khu đô thị mới Đề Thám, thành phố Cao Bằng*). Như vậy, tính đến thời điểm báo cáo đã đấu, thu được 3.150/512.489 triệu đồng, đạt tỷ lệ 0,6% so với kế hoạch (***ước thực hiện năm 2021 đảm bảo theo kế hoạch***).

- *Tình hình thu ngân sách từ cấp quyền khai thác khoáng sản*: Theo số liệu cung cấp của Cục Thuế tỉnh Cao Bằng tại Công văn số 1714/CTCBA-QLN ngày 17/11/2021, tính đến thời điểm ngày 31/10/2021, nguồn thu ngân sách từ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản là hơn 28,616 tỷ đồng, đạt 118% chỉ tiêu được giao.

1.3. Tình hình thực hiện giải ngân vốn đầu tư công

Sở đang khẩn trương tổ chức triển khai và thực hiện giải ngân vốn đầu tư công của 02 Dự án, với tổng số vốn 64.196.174.000 đồng. ***Đến thời điểm hiện nay đã giải ngân được tổng cộng 9.702.856.000 đồng, đạt 15%***. Trong đó:

- Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Cao Bằng có kế hoạch vốn năm 2021 là 57.196.174.000 đồng, đã giải ngân 9.042.327 đồng đạt 15,81% (*nguồn vốn năm 2020 chuyển sang năm 2021 là 9.213.726.000 đồng, giải ngân được 5.332.849.000 đồng; Nguồn vốn được giao năm 2021 là 47.982.448.000 đồng, giải ngân được 3.709.478.000 đồng*). Hiện nay do tình hình thực tế, Sở đã có văn bản báo cáo rà soát khả năng giải ngân và điều chỉnh Kế hoạch vốn ODA năm 2021, sau đó sẽ tiếp tục thực hiện các nội dung theo kế hoạch được phê duyệt.

- Dự án Lập hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ) từ rừng phòng hộ ít sung yếu sang rừng sản xuất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng có kế hoạch vốn năm 2021 là 7.000.000.000 đồng, đến hết ngày 12/11/2021 đã giải ngân 288.529.000 đồng. (*Dự kiến đến hết năm 2021 sẽ giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn giao năm 2021*).

1.4. Tình hình thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP của Chính phủ và các nhiệm vụ trọng tâm tại Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 11/01/2021 của UBND tỉnh⁵

Trong năm 2021 có 32 nhiệm vụ trọng tâm (22 nhiệm vụ đăng ký trong chương trình công tác năm 2021 từ đầu năm, 12 nhiệm vụ phát sinh, đăng ký bổ sung). Tính đến thời điểm ngày 15/10/2021 Sở đã tham mưu thực hiện hoàn thành 20/32 nhiệm vụ, cụ thể như sau:

Lâm; Khu đất tổ 3 (trước đây là tổ 5), phường Sông Hiến, thành phố Cao Bằng; Hạng 12, tình lộ 212 (cũ), xã Thành Công, huyện Nguyên Bình

⁵ Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 11/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc Ban hành Chương trình công tác năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng.

1- Quyết định điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 520/QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng phê duyệt Đề án về chính sách khai thác vật liệu xây dựng tại chỗ sử dụng cho công trình, dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2017 - 2020;

2- Kế hoạch số 330/KH-UBND ngày 09/2/2021 về định giá đất cụ thể năm 2021;

3- Quyết định số 480/QĐ-UBND ngày 29/3/2021 ban hành Kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất năm 2021;

4- Quyết định số 06/2021/QĐ-UBND ngày 09/4/2021 ban hành Quy chế phối hợp trong hoạt động của Văn phòng Đăng ký đất đai trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

5- Quyết định số 06/2021/QĐ-UBND ngày 09/4/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng Ban hành Quy chế phối hợp trong hoạt động của Văn phòng Đăng ký đất đai trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

6- Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 29/4/2021 HĐND tỉnh Thông qua Danh mục các dự án, công trình cần thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2021 (bổ sung, điều chỉnh đợt 1);

7- Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 29/4/2021 HĐND tỉnh Thông qua Danh mục các dự án, công trình đăng ký nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2021 (bổ sung, điều chỉnh đợt 1);

8- Tờ trình số 1035/TTr-STNMT ngày 27/4/2021 gửi UBND tỉnh phê duyệt dự án: Xử lý, nâng cấp và cải tạo bãi rác thải huyện Bảo Lâm, huyện Nguyên Bình và huyện Trùng Khánh.

9- Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 05/8/2021 của HĐND tỉnh Cao Bằng Thông qua danh mục các Dự án, công trình cần thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2021 (bổ sung, điều chỉnh đợt 2);

10- Nghị quyết số 63/NQ-HĐND ngày 05/8/2021 của HĐND tỉnh Cao Bằng thông qua danh mục các dự án, công trình đăng ký nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2021 (bổ sung, điều chỉnh đợt 2);

11 - Quyết định số 18/2021/QĐ-UBND ngày 16/8/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng Ban hành Đơn giá đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

12- Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 của HĐND tỉnh Cao Bằng thông qua danh mục các Dự án, công trình cần thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2021 (bổ sung, điều chỉnh đợt 3);

13- Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 của HĐND tỉnh Cao Bằng thông qua danh mục các dự án, công trình đăng ký nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2021 (bổ sung, điều chỉnh đợt 3).

14- Nghị quyết số 58/2021/NQ-HĐND ngày 05/08/2021 của HĐND tỉnh Cao Bằng Điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 33/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh thông qua Bảng giá các loại đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

15- Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 15/10/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc Ban hành quy định Bảng giá các loại đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

16- Quyết định phê duyệt điều chỉnh, bổ sung các phương án, giải pháp xử lý đối với các mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trong vùng Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng, có ảnh hưởng đến cảnh quan, môi trường;

17- Quyết định số 1994/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc Phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với 09 (chín) mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2021;

18- Quyết định số 39/2021/QĐ-UBND ngày 10/11/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng Quy định việc rà soát, công bố công khai danh mục các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước trực tiếp quản lý, việc lấy ý kiến người dân và công khai việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp tại địa phương để sử dụng vào mục đích công cộng hoặc giao, cho thuê cho người sử dụng đất liền kề trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

19- Quyết định số 40/2021/QĐ-UBND ngày 10/11/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng Ban hành quy định về điều kiện tách thửa, hợp thửa, diện tích tối thiểu được tách thửa đối với từng loại đất; hạn mức giao, công nhận đất ở, công nhận đất nông nghiệp tự khai hoang; hạn mức giao đất đối với đất trồng, đồi núi trọc, đất có mặt nước thuộc nhóm đất chưa sử dụng cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản; điều kiện, tiêu chí, quy mô, tỷ lệ để tách thành dự án độc lập trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

20- Quyết định ban hành quy định về quản lý hoạt động đo đạc bản đồ trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Sở Tài nguyên và Môi trường đã có kiến nghị xin đưa ra khỏi Chương trình công tác năm 2021 của UBND tỉnh năm 2021 (Công văn số 2387/STNMT-ĐĐ&KS ngày 05/8/2021 của Sở TN&MT về việc đề nghị không thực hiện nội dung tham mưu ban hành Quyết định ban hành quy định về quản lý hoạt động đo đạc bản đồ trên địa bàn tỉnh Cao Bằng trong chương trình công tác của UBND tỉnh năm 2021).

1.5 Thực hiện Nghị quyết số 77/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc ban hành quy định mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng Phí thuộc lĩnh vực Tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Qua rà soát, tổng hợp, năm 2021 Sở Tài nguyên và Môi trường thu được tổng số tiền Phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường là 312.900.000 đồng; nộp ngân sách nhà nước 78.225.000 đồng, để lại đơn vị 234.675.000 đồng.

III. CÁC LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHUYÊN NGÀNH

1. Công tác quản lý và sử dụng tài nguyên

1.2. Công tác quản lý đất đai

- Trong năm đã tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh một số nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng, cụ thể như sau:

Tham mưu ban hành 05 báo cáo gửi các cơ quan quản lý cấp trên gồm: Tham mưu UBND tỉnh dự thảo Báo cáo của Tỉnh ủy về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI gửi UBND tỉnh; Xây dựng Báo cáo của UBND tỉnh về tổng kết thi hành Luật Đất đai 2013; Báo cáo của UBND tỉnh việc tăng cường chấn chỉnh tăng cường chấn chỉnh công tác quản lý nhà nước về giá đất, tình hình biến động về giá đất và các giải pháp ổn định thị trường giá đất tại tỉnh Cao Bằng; Báo cáo kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2020, đề xuất nhu cầu sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 tỉnh Cao Bằng; Báo cáo Thanh tra Chính phủ về công tác quản lý và sử dụng đất giai đoạn 01/2010 - 6/2021.

- Tham mưu các nhiệm vụ liên quan đến Dự án Đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh như: Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo giải phóng mặt bằng; xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, giai đoạn 1; thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án; ý kiến đối với nhiệm vụ, dự toán chi phí khảo sát lập khung chính sách bồi thường hỗ trợ tái định cư; xác định diện tích, loại đất cần thu hồi; phối hợp lập Báo cáo nghiên cứu khả thi khái toán chi phí GPMB dự án.

- Chỉ đạo hoàn thành công tác Thống kê đất đai năm 2020; Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai việc lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 cấp huyện.

- Tham mưu giải quyết 21 ý kiến vướng mắc liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư, vướng mắc về công nhận quyền sử dụng đất.

- Tiếp nhận hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của 11 tổ chức, cấp được 231 giấy; tiếp nhận 2.770 hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cấp được 3.836 giấy; Tiếp nhận 44 hồ sơ thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất (trong đó giao đất: 24 hồ sơ, với diện tích 1.435.610,9 m²; Thuê đất: 12 hồ sơ, với diện tích 1.632.695,0 m²); Ký trên 104 hợp đồng thuê đất, với diện tích 194.037.206,5 m², tổng giá trị 28.833.212.103,0 đồng/năm.

1.3. Công tác quản lý tài nguyên nước

- Thẩm định và trình UBND tỉnh cấp 06 giấy phép tài nguyên nước; 04 Bản Kế khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; phê duyệt 01 Phương án cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước; phê duyệt 02 Phương án cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện;

- Tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2030; Tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Ngày Nước thế giới”, “Ngày Khí tượng thế giới” năm 2021 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Trình UBND tỉnh chấp thuận cho thực hiện dự án “Điều tra, tìm kiếm nguồn nước dưới đất tại các vùng núi cao, vùng khan hiếm nước”;

- Hoàn thành báo cáo: tình hình thực hiện xác định ranh giới vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên thực địa; tình hình triển khai thực hiện tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

1.4. Lĩnh vực địa chất và khoáng sản

- Đã thụ lý giải quyết giải quyết 62 hồ sơ, thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đo đạc và khoáng sản, cụ thể: Đã tổ chức thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt 06 hồ sơ cấp Giấy phép khai thác khoáng sản; 01 hồ sơ điều chỉnh Giấy phép khai thác; 06 hồ sơ gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản; 02 hồ sơ cho phép trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản; 08 hồ sơ cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản làm VLXDĐT; 09 hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản làm VLXDĐT; 07 hồ sơ phê duyệt đề án đóng cửa mỏ, phê duyệt đóng cửa mỏ khoáng sản; 08 hồ sơ Xác nhận đăng ký khu vực khai thác khoáng sản trong phạm vi thi công công trình. Đã ban hành văn bản trả lời, trả lại hồ sơ đối với 15 hồ sơ hồ sơ không đủ điều kiện xem xét, giải quyết hoặc cần bổ sung, chỉnh sửa theo ý kiến thẩm định, thụ lý.

- Tiến hành rà soát, thống kê các khu vực hoạt động khoáng sản trùng lặp với Quy hoạch rừng tự nhiên, rừng đặc dụng, rừng phòng hộ để kiến nghị điều chỉnh khi rà soát Quy hoạch 3 loại rừng; Đã đề nghị phê duyệt 03 mỏ mới được bổ sung vào Quy hoạch là khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản; Đã rà soát, báo cáo kết quả thực hiện, thực trạng Quy hoạch khoáng sản để phục vụ tích hợp vào Quy hoạch tỉnh; Tham gia 16 cuộc kiểm tra phục vụ đánh giá, bổ sung các mỏ vào Quy hoạch khoáng sản làm VLXD tỉnh.

- Tổ chức 05 đợt kiểm tra, đánh giá tình hình thực tế; ban hành 04 văn bản đôn đốc, hướng dẫn UBND cấp huyện tăng cường bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn, phát hiện và ngăn chặn kịp thời các hoạt động khoáng sản trái phép, đặc biệt dịp cận tết Nguyên đán; Ban hành 04 văn bản đôn đốc, hướng dẫn UBND các huyện, thành phố rà soát điều chỉnh, bổ sung phê duyệt lại Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn. Trên cơ sở đó, tiếp tục hoàn thiện trình UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh.

- Hoàn thành 10 báo cáo trọng tâm công tác quản lý nhà nước về khoáng sản gửi các cơ quan ở trung ương, ở tỉnh về tình hình hoạt động khoáng sản trên địa bàn theo định kỳ, đợt xuất

- Hoàn thành công tác tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tại 07 mỏ đá. Trong đó đấu giá thành đối với 04 mỏ (03 mỏ không có số lượng hồ sơ đủ điều kiện tham gia đấu giá); Hướng dẫn các tổ chức trúng đấu giá thực hiện các nghĩa vụ tiếp theo theo quy định; Số tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản chưa xác định được cụ thể do các mỏ chưa được thăm dò, phê duyệt trữ lượng.

2. Lĩnh vực bảo vệ môi trường

2.1. Công tác quản lý, giải quyết các thủ tục hành chính

- Công tác giải quyết thủ tục hành chính: Trong năm 2021, đã tiếp nhận, giải quyết 66 hồ sơ thủ tục môi trường, trong đó: 42 hồ sơ báo cáo ĐTM; 03 hồ sơ Kế hoạch bảo vệ môi trường; 19 Kế hoạch vận hành thử nghiệm; 10 hồ sơ Giấy xác nhận việc thực hiện công trình bảo vệ môi trường; 04 sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại.

- Phí nước thải công nghiệp: Thẩm định, ra thông báo nộp phí nước thải công nghiệp được tổng số tiền khoảng trên 346.181.000,0 đồng.

- Hoạt động nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường: Phối hợp với Liên hiệp các Hội khoa học Kỹ thuật tỉnh tổ chức Hội nghị triển khai mô hình hạn chế sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần tại Khu du lịch Thác Bản Giốc; phối hợp

Hội phụ nữ tỉnh tổ chức 01 đợt tập huấn nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường.

- Tham mưu thực hiện Đề án phân loại, xử lý, tái chế chất thải tập trung và phân tán trên địa bàn tỉnh Cao Bằng: Sở Tài nguyên và Môi trường dự thảo xong, lấy ý kiến các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố; Chính sửa hoàn thiện thông qua Ban Cán sự UBND tỉnh. Hiện tại, đang chỉnh sửa, bổ sung theo ý kiến của góp ý của Ban cán sự Đảng của UBND tỉnh.

- Đang xây dựng kế hoạch hành động biến đổi khí hậu của ngành tài nguyên và môi trường giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn, tầm nhìn 2050.

2.2. Công tác quan trắc môi trường

Thực hiện công tác quan trắc chất lượng môi trường năm 2021 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng với tổng số 87 mẫu nước, 137 mẫu không khí và 08 mẫu nước dưới đất. Thực hiện công tác quan trắc môi trường định kỳ và lập báo cáo cho các cơ sở sản xuất kinh doanh theo hợp đồng với 166 mẫu nước, 157 mẫu không khí, 10 mẫu đất, 01 mẫu vi sinh, 01 mẫu chất thải rắn. Theo dõi, vận hành, bảo dưỡng 04 trạm quan trắc tự động gồm: 02 trạm quan trắc tự động môi trường nước và 02 trạm quan trắc tự động môi trường không khí.

3. Lĩnh vực Đo đạc, Bản đồ và Viễn thám

- Tiếp nhận, giải quyết 03 hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ.

- Hoàn thành công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm, lập hồ sơ giám sát, kiểm tra, nghiệm thu công tác đo đạc lập bản đồ địa chính (*hạng mục đo đạc lập bản đồ phân ngoại nghiệp*) thuộc Dự án đo đạc lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai 03 thị trấn (Trà Lĩnh, Quảng Uyên, Trùng Khánh).

- Ban hành Báo cáo hoạt động đo đạc bản đồ năm 2020 trên địa bàn tỉnh; Báo cáo tình hình thực hiện công tác quản lý nhà nước về viễn thám năm 2020 và tổng hợp nhu cầu thu nhận dữ liệu viễn thám quốc gia năm 2021 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Tham mưu cho UBND tỉnh Cao Bằng ban hành văn bản chỉ đạo chấn chỉnh việc thực hiện công tác quản lý nhà nước về hoạt động đo đạc và bản đồ trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

- Ban hành văn bản đề nghị Cục Đo đạc, bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam hướng dẫn, cho ý kiến về việc thực hiện hoạt động đo đạc và bản đồ liên quan đến biên giới Quốc gia trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

- Hoàn thành công tác khoanh định, thành lập bản đồ cấm bay, hạn chế bay trên địa bàn tỉnh Cao Bằng với 50 khu vực cấm bay với 75 khu đất do Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Cao Bằng cung cấp với 02 khu đất do Bộ Quốc phòng quản lý; 14 khu đất do Bộ Công an quản lý; 58 khu đất do UBND tỉnh quản lý.

Phần thứ II**PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2022****I. NHIỆM VỤ CHUNG**

1- Triển khai đồng bộ các chủ trương, chính sách, pháp luật, các quy hoạch, kế hoạch để quản lý, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm các nguồn tài nguyên, kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu.

2- Từng bước thực hiện chuyển đổi số các lĩnh vực của ngành tài nguyên môi trường nhằm tăng hiệu quả hoạt động, năng suất lao động, đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, đẩy mạnh triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số tiếp cận đất đai trong chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) của tỉnh; tăng cường sử dụng văn bản, giấy tờ, chứng từ điện tử, chứng thực chữ ký số trong công tác hành chính; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong các hệ thống thông tin, các dịch vụ, cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin.

3- Tiếp tục kiện toàn, cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Tài nguyên và Môi trường; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của ngành bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với tinh giản biên chế nhằm đáp ứng các yêu cầu nhiệm vụ của ngành.

4- Nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật, đổi mới công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo, giải quyết kịp thời những vấn đề bức xúc từ thực tiễn; Tăng cường công tác thanh tra, phối hợp chặt chẽ giữa cấp tỉnh và cấp cơ sở trong thực thi nhiệm vụ để nắm bắt và xử lý kịp thời các vi phạm pháp luật. Đa dạng hoá các kênh thông tin để tiếp nhận phản ánh kiến nghị. Tăng cường tính chủ động, kịp thời trong kiểm tra, khảo sát, xác minh, xử lý các vụ việc nóng, vấn đề môi trường phát sinh; tăng cường kiểm tra đột xuất để giải quyết tình trạng những nhiễu, gây bức xúc trong dư luận, các vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật. Tập trung triển khai công tác thanh tra đối với việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường tại các cơ sở chăn nuôi, cơ sở sửa chữa ô tô, xe máy, các nguồn xả thải lớn, hoạt động khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường; việc quản lý, sử dụng các mỏ khoáng sản đã hết hạn khai thác theo giấy phép; việc xả nước thải vào nguồn nước. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ở từng cấp; giải quyết các vụ việc khiếu kiện tồn đọng, kéo dài.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nhiệm vụ trọng tâm

1.1. Về quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên

- Quản lý, khai thác bền vững, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn tài nguyên của tỉnh. Triển khai hiệu quả Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai (VILG); dự án Điều tra, đánh giá chất lượng đất, tiềm năng đất đai lần đầu tỉnh Cao Bằng ; Tiếp tục phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu thu ngân sách HĐND tỉnh sẽ giao trong năm 2022.

1.2. Về bảo vệ môi trường

Phấn đấu thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu về bảo vệ môi trường của tỉnh năm 2021. Trong đó, chủ trì (hoặc phối hợp): Phấn đấu 85% tổng lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh tại khu vực đô thị được thu gom và xử lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường; Hoàn thành 100% việc xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

1.3. Về ứng phó với biến đổi khí hậu

Tiếp tục chủ động phối hợp với các sở, ngành, địa phương tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh; triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch hành động thực hiện Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu.

2. Các nhiệm vụ cụ thể theo lĩnh vực

2.1. Lĩnh vực quản lý đất đai

- Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua bổ sung Danh mục các dự án, công trình đăng ký thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2022; trình UBND tỉnh phê duyệt bổ sung Kế hoạch sử dụng đất cấp huyện năm 2022.

- Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Danh mục các dự án, công trình đăng ký thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2023; tổ chức thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất cấp huyện năm 2023.

- Tiếp tục tham gia, phối hợp thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến Dự án đường cao tốc Đồng Đăng (Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (Cao Bằng); Dự án tăng cường quản lý đất đai, cơ sở dữ liệu đất đai (VILG) tỉnh Cao Bằng; dự án cấp đổi GCN từ rừng phòng hộ ít xung yếu sang rừng sản xuất; dự án Đo đạc, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý đất đai thị trấn Hùng Quốc, thị trấn Trùng Khánh (huyện Trùng Khánh), thị trấn Quảng Uyên (huyện Quảng Hòa).

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất năm 2022, trình UBND tỉnh ban hành quyết định đấu giá các vị trí đủ điều kiện đấu giá theo quy định; tổng hợp kết quả, tình hình thực hiện thu từ đất đai 2022.

- Chỉ đạo hoàn thành và giao nộp kết quả thống kê đất đai tỉnh Cao Bằng năm 2021.

- Thẩm định hồ sơ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất của các công trình dự án; nghiên cứu, giải quyết các khó khăn vướng mắc trong công tác bồi thường hỗ trợ và tái định cư của các huyện, thành phố.

- Kiểm tra rà soát hồ sơ xây dựng giá đất cụ thể của các công trình trên địa bàn tỉnh, trình Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể (Sở Tài chính thường trực) thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Tổ chức kiểm tra và tham gia công tác thanh tra, kiểm tra tình hình quản lý, sử dụng đất đối với các tổ chức theo kế hoạch của Sở;

- Tiếp nhận, thẩm định, trình UBND tỉnh các hồ sơ thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất;

- Rà soát các hợp đồng thuê đất hết thời hạn ổn định, ký lại Hợp đồng thuê đất; rà soát các dự án đã hết thời gian thuê đất, kiến nghị xử lý theo quy định;

- Thẩm định, trình ký GCNQSDĐ cho tổ chức theo nhu cầu;

- Chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện các kế hoạch, chỉ thị của UBND tỉnh về lĩnh vực quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh.

2.2. Lĩnh vực quản lý tài nguyên nước

Tiếp tục thực hiện các biện pháp quản lý, phòng, chống ô nhiễm nguồn nước mặt và nguồn nước dưới đất; đảm bảo dòng chảy tối thiểu của các sông; ngăn chặn và xử lý tình trạng khai thác nước quá mức làm suy thoái, cạn kiệt nguồn nước. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động khoan, thăm dò nước dưới đất, khai thác, sử dụng tài nguyên nước và xả nước thải vào nguồn nước tại địa bàn các huyện, thành phố; Thực hiện việc cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước theo kế hoạch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; Tham mưu tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Nước thế giới; Rà soát, ban hành văn bản đôn đốc các đơn vị thực hiện các quy định của pháp luật trong lĩnh vực tài nguyên nước;

2.3. Lĩnh vực địa chất và khoáng sản

- Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ trong Đề án xây dựng và phát triển Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng nhằm phục vụ công tác tái thẩm định, đánh giá để tiếp tục công nhận danh hiệu.

- Phối hợp thực hiện các giải pháp thu ngân sách nhà nước tại đề án thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2022.

2.4. Lĩnh vực Bảo vệ Môi trường

- Tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ hành chính thuộc lĩnh vực môi trường theo cơ chế một cửa thông hiện đại; Rà soát, chỉnh sửa, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật và bộ thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực môi trường trên địa bàn toàn tỉnh trình UBND tỉnh ban hành đảm bảo phù hợp với thực tế tại địa phương và các văn bản của Trung ương sửa đổi.

- Triển khai các nội dung theo Đề án phân loại, xử lý, tái chế chất thải tập trung và phân tán trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Thực hiện "Đề án xây dựng lò đốt rác chất thải rắn sinh hoạt đạt quy chuẩn Việt Nam về môi trường trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

- Lập, trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Quản lý chất lượng môi trường không khí và tiếp tục triển khai Kế hoạch triển khai Luật bảo vệ môi trường năm 2014 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

- Báo cáo công tác bảo vệ môi trường tỉnh năm 2022 theo Thông tư 19/2016/TT-BTNMT ngày 24/8/2016.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành lập Kế hoạch và Dự toán kinh phí sự nghiệp môi trường tỉnh Cao Bằng năm 2022; thực hiện Chương trình môi trường quốc gia xây dựng nông thôn mới; Xây dựng, thực hiện Kế hoạch bảo vệ môi trường năm 2022 thuộc nguồn kinh phí môi trường được tỉnh phân bổ cho Sở TN&MT; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022; Tham mưu, thực hiện nội dung theo chức năng, nhiệm vụ do Trung tâm chỉ huy phòng chống COVID-19 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

- Tiếp tục tăng cường, đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, tập trung vào các cơ sở ô nhiễm môi trường nghiêm trọng và có nguy cơ ô nhiễm môi trường cao. Hướng dẫn, đôn đốc các cơ sở ô nhiễm môi trường nghiêm trọng thực hiện các biện pháp xử lý môi trường để đủ điều kiện lập hồ sơ xác nhận việc hoàn thành xử lý môi trường triệt để.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo điều hành quản lý nhà nước về lĩnh vực môi trường và các lĩnh vực khác có liên quan.

- Tăng cường quản lý bảo tồn đa dạng sinh học, đẩy mạnh điều tra, đánh giá tiềm năng và xu hướng diễn biến tài nguyên đa dạng sinh học. Kiểm tra, kiểm soát và ngăn ngừa loài ngoại lai xâm hại, Bảo vệ thảm thực vật, hệ sinh thái trên núi đá vôi; quản lý an toàn sinh học đối với sinh vật biến đổi gen; điều tra, lập danh mục, bảo vệ và phát triển nguồn gen; xây dựng cơ sở dữ liệu về đa dạng sinh học.

- Về ứng phó với biến đổi khí hậu: Xây dựng bản đồ phân vùng cảnh báo sạt lở đất trên địa bàn các xã thuộc vùng dự án CSSP (chuyển tiếp từ năm 2021); Phối hợp tổ chức 10 lớp tập huấn cho cán bộ cấp xã trên địa bàn 10 huyện, thành phố; Triển khai nội dung nhiệm vụ của Kế hoạch hành động ngành tài nguyên môi trường ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050.

- Tổ chức đánh giá tác động của biến đổi khí hậu, xây dựng các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu đối với các lĩnh vực, khu vực thuộc phạm vi quản lý; vận động các nguồn lực tài chính hợp pháp từ các tổ chức quốc tế để tăng cường năng lực trong cảnh báo sớm, ứng phó với biến đổi khí hậu. Theo dõi, đánh giá việc khai thác, sử dụng tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, phòng, chống thiên tai trên địa bàn.

- Lập kế hoạch và thực hiện quan trắc chất lượng môi trường tự nhiên năm 2022 trên địa bàn toàn tỉnh; Tổng hợp kết quả Quan trắc phân tích, Lập báo cáo chất lượng môi trường tỉnh Cao Bằng năm 2022; Tiếp tục theo dõi, vận hành, bảo dưỡng các trạm quan trắc tự động môi trường nước mặt và trạm quan trắc tự động môi trường không khí.

2.5. Lĩnh vực Đo đạc, Bản đồ và Viễn thám

- Trình UBND tỉnh xem xét chấp thuận chủ trương thực hiện “Dự án xây dựng cơ sở dữ liệu về viễn thám và áp dụng công nghệ sử dụng ảnh viễn thám vào công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Cao Bằng”.

Trên đây Báo cáo tình hình thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế- xã hội lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cao Bằng./.

2.6. Tiếp tục thực hiện, tham mưu thực hiện các nhiệm vụ chuyển tiếp từ năm 2021.

1- Quyết định phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025 tỉnh Cao Bằng

2- Quyết định phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 cấp huyện).

3- Quyết định điều chỉnh, bổ sung Quyết định Ban hành tỷ lệ quy đổi số lượng khoáng sản đã qua sàng tuyển ra số lượng khoáng sản nguyên khai làm căn cứ tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa tỉnh Cao Bằng;

4- Quyết định điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1254/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Phương án Bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

5- Tờ trình xin ý kiến về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định phê duyệt khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

6- Quyết định ban hành quy định về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ, bãi sông trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

7- Quyết định Ban hành Bộ đơn giá quan trắc và phân tích môi trường trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

8- Quyết định ban hành quy định về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ, bãi sông trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

9- Quyết định phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2022 các huyện, thành phố.

10- Quyết định về việc chứng nhận cơ sở đã hoàn thành việc thực hiện các biện pháp xử lý ô nhiễm triệt để bãi rác thải huyện Bảo Lâm, huyện Nguyên Bình và huyện Trùng Khánh (Theo Quyết định số 314/QĐ-UBND ngày 25/3/2014 và Quyết định số 2318/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh Cao Bằng).

11- Nghị quyết về thông qua Danh mục các dự án, công trình cần thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2022.

12- Nghị quyết về thông qua Danh mục các dự án, công trình đăng ký nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2022.

13- Tiếp tục thực hiện Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Cao Bằng (VILG tỉnh Cao Bằng).

14- Khẩn trương tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Ban thực thi Dự án CSSP.

15- Thực hiện quan trắc, giám sát môi trường theo Kế hoạch được phê duyệt; lập báo cáo kết quả quan trắc chất lượng môi trường tỉnh Cao Bằng năm 2021.

16- Xây dựng Kế hoạch thực hiện triển khai thực hiện Báo cáo chuyên đề Chất lượng môi trường không khí tỉnh Cao Bằng, thực trạng và giải pháp năm 2021 và kế hoạch kiểm tra, kiểm soát môi trường các cơ sở.

17- Tuyên truyền, phổ biến Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 trong Hội nghị triển khai văn bản pháp luật quý III năm 2021 đến các sở, ban, ngành.

18- Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý, xử lý chất thải y tế từ các hoạt động trong công tác phòng, chống Covid-19 tại một số đơn vị, cơ sở y tế; Đề án phân loại, xử lý, tái chế chất thải tập trung và phân tán trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Trên đây Báo cáo tình hình thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế- xã hội lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cao Bằng./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Sở KH&ĐT;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nông Văn Chiêm